

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 1549 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 29 tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018 – 2022; Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 08/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022”,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện toàn diện, hiệu quả Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 08/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

- Xác định các hoạt động cụ thể, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Đề án và huy động sự tham gia tích cực của các tổ chức, cá nhân trong việc nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời những nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Đề án;

- Các nội dung của Kế hoạch phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, gắn với thời gian và lộ trình cụ thể.

- Đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đồng thời bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hoạt động triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án

1.1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.2. Kiểm tra việc thực hiện Đề án

- Đơn vị tham mưu: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Kết hợp với việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật hàng năm.

1.3. Hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

- Đơn vị tham mưu: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: khi có văn bản yêu cầu của Bộ Tư pháp.

2. Góp ý hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

- Nội dung thực hiện: Phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện một số nội dung sau:

- + Tham mưu chỉ đạo tăng cường sự lãnh đạo các cấp trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.
- + Góp ý hoàn thiện và tổ chức thi hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.
- + Góp ý hoàn thiện và tổ chức áp dụng thí điểm Khung theo dõi tình hình thi hành pháp luật và hệ thu thập dữ liệu phục vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- + Góp ý hoàn thiện và tổ chức thi hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tiêu chí đánh giá tình hình thi hành pháp luật.

- Đơn vị tham mưu: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 – 2022.

3. Phối hợp với Bộ Tư pháp hoàn thiện và triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy trình tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về thi hành pháp luật

- Đơn vị tham mưu: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 – 2022.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tổ chức thi hành pháp luật gồm: phần mềm thu thập thông tin thi hành pháp luật kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và phần mềm đánh giá tình hình thi hành pháp luật

- Đơn vị tham mưu: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 – 2022.

5. Bảo đảm các điều kiện cho công tác tổ chức thi hành pháp luật

5.1. Phối hợp với Bộ Tài chính rà soát, kiến nghị các quy định về kinh phí bảo đảm cho tổ chức thi hành pháp luật

- Đơn vị tham mưu: Sở Tài chính, Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 – 2022.

5.2. Phối hợp với Bộ Nội vụ kiện toàn biên chế pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

- Đơn vị tham mưu: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 – 2022.

5.3. Phối hợp với Bộ Nội vụ đào tạo, bồi dưỡng để tăng cường năng lực cho cán bộ, công chức kỹ năng tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, năng lực phản ứng chính sách.

- Đơn vị tham mưu: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 – 2022.

6. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Đơn vị tham mưu: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Kết hợp với nhiệm vụ kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được sử dụng từ ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch theo nội dung và tiến độ đề ra;
- Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp, báo cáo kịp thời với cơ quan tham mưu trong việc thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý trong việc thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) cho ý kiến./.

Nơi nhận: LGR

- VP. Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL – Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
- TTTU;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh (đề p/h);
- VKSND, TAND tỉnh (đề p/h);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

45

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Ngọc